ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 16 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 20 tháng 01 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026 (Nghị quyết số 02/NQ-CP), UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Cải thiện mạnh mẽ chất lượng môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao chất lượng điều hành kinh tế của chính quyền; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh cạnh tranh lành mạnh, bảo đảm công khai, minh bạch, ổn định, chi phí thấp, thuận lợi cho doanh nghiệp và nhà đầu tư, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hoàn thành các nhiệm vụ, giải pháp đã được giao tại Kế hoạch của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế nhà nước, đổi mới xây dựng, thi hành pháp luật và hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

- Tiếp tục nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), giữ vững trong nhóm xếp hạng cao của cả nước.

- Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, tăng nhanh về số lượng doanh nghiệp gia nhập thị trường và tái gia nhập thị trường (thành lập mới và quay trở lại hoạt động) năm 2026 tăng ít nhất 20% so với năm 2025, số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường năm 2026 tăng dưới 10% so với năm 2025.

- Bảo đảm Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) nằm trong nhóm xếp hạng cao của cả nước.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Triển khai tích cực các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Kế hoạch hành động số 255-KH/TU, ngày 18/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch hành động số 238-KH/TU, ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024

của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 258-KH/TU, ngày 29/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và các Kế hoạch triển khai những trụ cột thể chế nền tảng[1].

2. Triển khai quyết liệt, hiệu quả các chỉ đạo về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; chủ động khắc phục hạn chế, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

3. Tăng cường trách nhiệm, tính chủ động, kịp thời của các cơ quan được phân công làm đầu mối theo dõi, làm đầu mối đối với các bộ chỉ số: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) - Sở Tài chính; Chỉ số cải cách hành chính (PAR index) – Sở Nội vụ; Chỉ số sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) – Sở Nội vụ.

4. Bảo đảm các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể tại Phụ lục I, II của Kế hoạch này đạt được mục tiêu, chỉ tiêu về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2026 cấp tỉnh, trong đó chú trọng thực hiện các nhóm giải pháp trọng tâm sau đây:

a) Xây dựng giải pháp đột phá về cơ chế, chính sách của tỉnh để tháo gỡ dứt điểm các bất cập, điểm nghẽn về pháp lý. Tiếp tục cắt giảm và đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

b) Nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tập trung nguồn lực đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính để tháo gỡ các rào cản, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước theo Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 và Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị. Đổi mới toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính chuyển từ "bị động" sang "chủ động phục vụ", không phụ thuộc vào địa giới hành chính và hoàn toàn dựa trên dữ liệu; tăng cường chỉ đạo điều hành, giám sát đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp tại các sở, ngành và UBND cấp xã trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực dựa trên dữ liệu và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ nhân dân.

c) Tập trung khơi thông nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp tiếp cận vốn, đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh và nguồn nhân lực chất lượng cao.

d) Hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước trong tỉnh phát triển bền vững, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, tập trung thu hút và làm chủ công nghệ cao, tiên tiến để nâng cao năng lực cạnh

---

[1] Kế hoạch hành động số 266-KH/TU ngày 08/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Kế hoạch hành động số 09-KH/TU ngày 11/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Kế hoạch hành động số 11-KH/TU ngày 31/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

tranh, kinh doanh hiệu quả, bền vững.

đ) Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh. Nâng cao chất lượng các dịch vụ phát triển kinh doanh. Xây dựng một hệ sinh thái dịch vụ hỗ trợ đầy đủ, chuyên nghiệp, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của hoạt động kinh doanh.

e) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giảm gánh nặng cho doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường

a) Xác định việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên; trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP và Kế hoạch này. Căn cứ hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh triển khai thực hiện đối với các nhiệm vụ được phân công.

b) Trước **ngày 31 tháng 01 năm 2026**, xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch này, trong đó xác định cụ thể nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, dự kiến kết quả đối với từng nhiệm vụ được giao gửi UBND tỉnh và đồng gửi Sở Tài chính để theo dõi.

c) Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch về cải thiện môi trường kinh doanh. Truyền thông về nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh thuộc phạm vi trách nhiệm của từng cơ quan.

d) Trước ngày 20 tháng 5 và 20 tháng 11 năm 2026, báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch 06 tháng và 01 năm gửi về Sở Tài chính và Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính và Văn phòng Chính phủ theo quy định.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, theo dõi, đánh giá việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; kịp thời báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các nội dung vượt thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy Ban MTTQ VN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm XTĐTTMDL;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CV, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTTH(MTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Sơn

PHỤ LỤC I:
CHỈ TIÊU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, DỊCH VỤ CÔNG
(Kèm theo Kế hoạch số: 16/KH-UBND ngày 20/01/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2026	Cơ quan thực hiện	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
1	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử.	%	100	Các sở, ngành, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh
2	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.	%	Tối thiểu 80	Các sở, ngành, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh
3	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn.	%	100	Các sở, ngành, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh
4	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp.	%	Tối thiểu 90	Các sở, ngành, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh

PHỤ LỤC II: NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

(Kèm theo Kế hoạch số 16 /KH-UBND ngày 20/01/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
I	**Xây dựng giải pháp đột phá về cơ chế chính sách của tỉnh để tháo gỡ dứt điểm các bất cập, điểm nghẽn về pháp lý.**			
1	Trong phạm vi thẩm quyền, chủ động và khẩn trương tháo gỡ triệt để các rào cản đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh do chồng chéo, mâu thuẫn, không hợp lý, khác nhau của các quy định pháp luật. Kiến nghị tới các cơ quan có thẩm quyền đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết.	Các sở, ngành, UBND cấp xã		Thường xuyên
2	Tổng hợp nội dung báo cáo của các sở, ngành, UBND cấp xã về việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của tỉnh để tập trung tháo gỡ, xử lý.	Sở Tư pháp	Các sở, ngành, UBND cấp xã	Thường xuyên
3	Xây dựng Chương trình/Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030	Sở Tư pháp	Các sở, ngành, UBND cấp xã	
4	Thực hiện cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, dễ tra cứu, dễ hiểu và dễ tiếp cận	Sở Tư pháp		Thường xuyên
II	**Tiếp tục cắt giảm và đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh**			
1	Chủ động nghiên cứu, rà soát để cắt giảm và đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh đảm bảo tính hợp lý, minh bạch.	Các sở, ngành		Thường xuyên
III	**Nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp**			
1	Tham mưu UBND tỉnh thực hiện cắt giảm thành phần hồ sơ, giấy tờ dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.	Các sở, ngành		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
2	Rà soát để tham mưu sửa đổi các quy định không phù hợp với việc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính và triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình; rà soát, chuẩn hóa các kết quả giải quyết thủ tục hành chính; gắn mã số kết quả giải quyết đã chuẩn hóa với thành phần hồ sơ của các thủ tục hành chính làm cơ sở kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu, phục vụ cắt giảm hồ sơ, giấy tờ, bảo đảm chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước.	Các sở, ngành, UBND cấp xã		Thường xuyên
3	Hoàn thành mục tiêu 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, giảm tối đa giấy tờ và 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.	Các sở, ngành, UBND cấp xã		Duy trì thường xuyên
4	Tham mưu, triển khai các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh, phân cấp giải quyết thủ tục hành chính, cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo hướng một văn bản sửa nhiều văn bản.	Các sở, ngành, UBND cấp xã		Thường xuyên
5	Phát huy vai trò, nâng cao chất lượng thẩm định thủ tục hành chính, quy định kinh doanh tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.	Sở Tư pháp	Các sở, ngành, UBND cấp xã	Thường xuyên
6	Chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý về tinh thần, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp; phê bình, xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật; ngăn chặn, đẩy lùi, chấm dứt ngay tình trạng doanh nghiệp phải trả chi phí không chính thức trong thực hiện thủ tục hành chính.	Các sở, ngành, UBND cấp xã		Thường xuyên
7	Tăng cường tuyên truyền để nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp về quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp, cũng như trách nhiệm của cơ quan nhà nước chuyển từ nền hành chính công vụ, quản lý là chủ yếu sang phục vụ và kiến tạo phát triển, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ động, tận tụy giải	Các sở, ngành, UBND cấp xã		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	quyết vướng mắc cho doanh nghiệp. Tuyên truyền để các doanh nghiệp không thao túng, trục lợi chính sách, lợi dụng, làm tha hóa cán bộ, công chức, đồng thời kiên quyết từ chối trả chi phí không chính thức trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính và các hoạt động khác; phản ánh trung thực, kịp thời đến đường dây nóng trong trường hợp bị gây khó khăn.			
8	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác giải quyết thủ tục hành chính, nhất là ở cấp cơ sở; nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số hiện nay, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.	Các sở, ngành, UBND cấp xã		Thường xuyên
IV	**Tập trung khơi thông nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp tiếp cận vốn, đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh và nguồn nhân lực chất lượng cao.**			
1	Hoàn thành việc đồng bộ dữ liệu từ hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh lên hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về đất đai Thực hiện quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai của tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành, Công an tỉnh, UBND cấp xã	Năm 2026
2	Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn; tích cực phối hợp với tổ chức chính trị, xã hội hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác giải phóng mặt bằng.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND cấp xã	Thường xuyên
3	Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành, UBND cấp xã	Thường xuyên
4	Tham mưu phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới	Sở Tài chính	Các sở, ngành, UBND cấp xã	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.			
5	Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh triển khai nâng cao khả năng tiếp cận vốn của người dân và doanh nghiệp.	Ngân hàng Nhà nước khu vực 5		Thường xuyên
6	Tham mưu các cơ chế chia sẻ thông tin giữa hệ thống ngân hàng, thuế và các cơ quan liên quan đảm bảo thống nhất dữ liệu về tình hình hoạt động và tài chính của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh để tăng cường cho vay với các đối tượng này.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Thuế tỉnh Lạng Sơn	Thường xuyên
7	Triển khai vận hành hiệu quả cổng một cửa đầu tư quốc gia để thu hút, xúc tiến và giải quyết các thủ tục đầu tư theo mô hình một cửa thuộc thẩm quyền của tỉnh sau khi có hướng dẫn từ cơ quan trung ương	Sở Tài chính	Các sở, ngành	Năm 2026
V	**Hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước trong tỉnh phát triển bền vững, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, tập trung thu hút và làm chủ công nghệ cao, tiên tiến để nâng cao năng lực cạnh tranh, kinh doanh hiệu quả, bền vững.**			
1	Kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản để phục vụ hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Trong đó, chú trọng hoàn thiện thể chế, chính sách nhằm thu hút đầu tư từ các tập đoàn lớn trong nước, tạo cơ hội để doanh nghiệp trong tỉnh tham gia chuỗi giá trị; nâng cao năng lực sản xuất, nghiên cứu, tiếp thu, chuyển giao công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành	Thường xuyên
2	Phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng, nông nghiệp, nông thôn gắn với việc xây dựng thương hiệu đặc trưng của địa phương.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và	Các Sở, ngành, UBND cấp xã	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
		Du lịch		
3	Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là nguồn nhân lực số và nhân lực công nghệ cao, có khả năng làm chủ công nghệ mới, công nghệ tiên tiến; gắn đào tạo với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp và định hướng phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.	Sở Nội vụ	Các sở, ngành	Thường xuyên
VI	**Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh. Nâng cao chất lượng các dịch vụ phát triển kinh doanh. Xây dựng một hệ sinh thái dịch vụ hỗ trợ đầy đủ, chuyên nghiệp, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của hoạt động kinh doanh**			
1	Nâng cao hiệu quả các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; chú trọng giải pháp tư vấn, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp với các nội dung tái cấu trúc doanh nghiệp, tài chính, nhân sự, thị trường, quản trị rủi ro, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, tham gia chuỗi giá trị bền vững, thủ tục hành chính,...	Các sở, ngành, UBND cấp xã		Thường xuyên
2	Đa dạng hóa và phát triển hiệu quả vườn ươm doanh nghiệp, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp, cơ sở kỹ thuật dùng chung, hỗ trợ doanh nghiệp, tư vấn và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ		Thường xuyên
3	Tư vấn và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.	Sở Tư pháp		
4	Triển khai các hoạt động cung cấp thông tin, kết nối, mở rộng thị trường cho doanh nghiệp. Phối hợp, cung cấp thông tin, tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại đến các thị trường trong nước và nước ngoài. Đặc biệt, chú trọng tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại đến các thị trường xuất khẩu.	Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Các sở, ngành liên quan	Thường xuyên
5	Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp về các hàng rào kỹ thuật, các biện pháp phòng vệ thương mại trong thương mại quốc tế; hỗ trợ các doanh	Sở Công Thương	Các sở, ngành liên quan	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	nghiệp chủ động nắm bắt, ứng phó kịp thời với các vụ việc phòng vệ thương mại do nước ngoài điều tra đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam			
6	Rà soát, cập nhật thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về ngành hàng; thị trường; tiêu chuẩn, điều kiện nhập khẩu của các nước và các cam kết theo các Hiệp định thương mại tự do và các cam kết quốc tế khác. Thực hiện hỗ trợ miễn phí các thông tin này cho doanh nghiệp.	Sở Công Thương	Các sở, ngành liên quan	Thường xuyên
7	Tuyên truyền và nâng cao hiệu quả công tác hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp khai thác, tận dụng cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do.	Sở Công Thương	Các sở, ngành liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Thường xuyên
8	Thực hiện các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong chuyển đổi số, mở rộng thị trường, phát triển nguồn nhân lực,... tương ứng với các nhiệm vụ được giao trong các văn bản pháp luật có liên quan.	Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và du lịch	Các sở, ngành liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Thường xuyên
9	Triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận và áp dụng các mô hình chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Thường xuyên
10	Nâng cao chất lượng các kênh phản ánh thông tin từ người dân, doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt các khó khăn vướng mắc.	Các sở, ngành	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Thường xuyên
VII	**Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giảm gánh nặng**			

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	cho doanh nghiệp.			
1	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo hướng chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lắp, kéo dài, không cần thiết; bảo đảm nguyên tắc chỉ thực hiện thanh tra, kiểm tra mỗi năm 1 lần đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp có bằng chứng rõ ràng về việc doanh nghiệp vi phạm; xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra, kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp. Miễn kiểm tra thực tế đối với các doanh nghiệp tuân thủ tốt quy định pháp luật	Thanh tra tỉnh, các sở, ngành, UBND cấp xã		Năm 2026
2	Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong hoạt động thanh tra, kiểm tra. Triển khai thanh tra, kiểm tra trực tuyến, ưu tiên thanh tra, kiểm tra từ xa dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm thanh tra, kiểm tra trực tiếp.	Thanh tra tỉnh, Các sở, ngành, UBND cấp xã		Thường xuyên